

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VẠN NINH
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2020/HS-ST
Ngày: 15/9/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VẠN NINH - TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vi Nhật Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lương Thị Hải

Bà Phạm Thị Loan

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Giáp Nguyễn Q Liêm - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 49/2020/TLST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2020/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc S (tên gọi khác: C) - sinh năm 1990 tại Vạn Ninh, Khánh Hòa; Nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn C (sinh năm 1954) và bà Huỳnh Thị M (sinh năm 1955); tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

+ Bị áp dụng biện pháp đưa vào Trường giáo dưỡng số 3 tại Đà Nẵng trong thời hạn 24 tháng theo Quyết định số: 110/QĐ-UB-NC ngày 24/01/2005 của Chủ tịch UBND huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa. Ngày 25/01/2007 chấp hành xong.

+ Bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc A1 Bộ Công an trong thời hạn 24 tháng theo Quyết định số: 1626/QĐ-UB ngày 13/7/2009 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa. Ngày 17/8/2011 chấp hành xong.

+ Bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh tại Trung tâm Giáo dục - Lao động xã hội tỉnh Khánh Hòa trong thời hạn 24 tháng theo Quyết định số: 3996/QĐ-UBND ngày 25/12/2013 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa. Đến ngày 02/10/2014 được đưa ra khỏi Trung tâm để chấp hành Quyết định thi hành án phạt tù số 46/2014/QĐ-CA ngày 07/8/2014 của Tòa án nhân dân huyện Đông Hòa - tỉnh Phú Yên.

+ Bị Tòa án nhân dân huyện Đông Hòa - tỉnh Phú Yên xử phạt 09 tháng tù theo Bản án số: 30/2014/HSST ngày 04/6/2014 về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/7/2015, đã đóng án phí hình sự sơ thẩm.

+ Bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm Giáo dục - Lao động xã hội tỉnh Khánh Hòa trong thời hạn 24 tháng theo Quyết định số: 01/QĐ-TA ngày 21/01/2016 của Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa. Ngày 22/01/2018 chấp hành xong.

+ Bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Khánh Hòa trong thời hạn 24 tháng theo Quyết định số: 25/2020/QĐ-TA ngày 10/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa.

Bị cáo không bị tạm giam, tạm giữ. Hiện đang chấp hành Quyết định xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Khánh Hòa theo Quyết định số: 25/2020/QĐ-TA ngày 10/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Anh Phạm Đình Q - sinh năm 1983; Trú tại: Thôn T, xã N, huyện H, tỉnh Phú Yên.

(Anh Q có đơn xin xét xử vắng mặt)

- *Người làm chứng:*

1. Chị Lê Thị L - sinh năm 1976; Trú tại: Thôn T, xã Đ, huyện V, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt)

2. Chị Hà Thị H - sinh năm 1988; Trú tại: Thôn T, xã Đ, huyện V, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 16 tháng 4 năm 2020, Nguyễn Ngọc S đi bộ một mình từ nhà tại Thôn T, xã Đ đến ngã ba thôn Đ, xã Đ, tại đây S thấy xe ô tô tải biển số 81C-071.73 do Phạm Đình Q điều khiển đang dừng, đỗ bên phải quốc lộ 1A (hướng Nam - Bắc), cửa cabin xe ô tô đóng nhưng kính chắn gió trên cửa được kéo xuống hở ra một đoạn, xe ô tô không có ai trông coi nên S nảy sinh ý định lên xe trộm cắp tài sản. S đi đến leo lên bên phải cabin xe, S nhìn vào bên trong cabin thì thấy 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG GALAXY J7 PRO màu vàng đồng bên trong có 02 sim điện thoại di động mạng Viettel và Mobifone của anh Phạm Đình Q đang để ở ngăn giữa khung sắt để đồ. S nhào người vào trong cabin xe qua khoang hở của cửa kính chắn gió trộm cắp chiếc điện thoại trên rồi bỏ vào túi quần của S cất giấu, sau đó S đi bộ về lại nhà của mình.

Sau khi quay lại xe thì Phạm Đình Q phát hiện chiếc điện thoại bị trộm cắp, Q tìm hỏi người dân gần đó, lúc này S đi xe đạp từ nhà xuống lại nơi xe ô tô 81C-071.73 đang dừng thì thấy Q đang đứng gần xe ô tô, S biết Q là chủ của chiếc điện thoại mình vừa trộm cắp được nên S nói với Q “có chuộc điện thoại thì 700.000 đồng”, Q nói “700.000 đồng cao quá” và không đồng ý chuộc, S đạp xe đi về nhà. Q đến Công an xã Đ trình báo sự việc, khi đang ở nhà thì S nghe tin Cơ quan Công an đang tổ chức truy tìm điện thoại và kẻ trộm cắp, S hoảng sợ nên chạy xe đạp mang theo điện thoại trộm cắp được của Q đến quán bán phở của bà Lê Thị L (tên thường gọi là bà S), S đưa điện thoại cho bà L và nhờ bà L trả điện thoại lại cho Q. Sau đó bà L giao nộp chiếc điện thoại này cho Cơ quan Công an điều tra, xử lý.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 40/2020/KL-TTHS ngày 26/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Vạn Ninh kết luận:

- Chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY J7 PRO, kiểu máy SM-J730G/DS, màu vàng đồng, số Imeil 1: 356446086485922, số Imeil 2: 356447086485920 có giá trị là 2.579.500 đồng.

- 02 cái sim điện thoại di động mạng Viettel và mạng Mobifone có giá trị là 80.000 đồng.

- 01 ốp lưng điện thoại nhựa dẻo của điện thoại SAMSUNG GALAXY J7 PRO, màu đen có giá trị là 45.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị trộm cắp là 2.704.500 đồng (hai triệu bảy trăm lẻ bốn nghìn năm trăm đồng).

Anh Phạm Đình Q đã nhận lại tài sản bị trộm cắp gồm 01 điện thoại, 02 sim điện thoại, 01 ốp lưng điện thoại và không còn yêu cầu gì.

Tại bản Cáo trạng số 51/CT-VKSVN ngày 07 tháng 8 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố để xét xử Nguyễn Ngọc S về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Nguyễn Ngọc S đã khai nhận hành vi của mình như đã nêu trên.
- Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc S theo tội danh, khung hình phạt như trên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuyên phạt bị cáo Nguyễn Ngọc S từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù.

+ Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, anh Phạm Đình Q vắng mặt tuy nhiên căn cứ lời khai có trong hồ sơ vụ án cũng như tại đơn xin xét xử vắng mặt thể hiện anh Q không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo nên đề nghị không xem xét.

+ Về vật chứng vụ án: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY J7 PRO, kiểu máy SM-J730G/DS, màu vàng đồng, số Imeil 1: 356446086485922, số Imeil 2: 356447086485920; 02 cái sim điện thoại di động mạng Viettel số 0378014747 và mạng Mobifone số 0905580639; 01 ốp lưng điện thoại nhựa dẻo của điện thoại SAMSUNG GALAXY J7 PRO. Tất cả đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Phạm Đình Q nên đề nghị không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vạn Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị hại anh Phạm Đình Q có đơn xin xét xử vắng mặt; các người làm chứng chị Lê Thị L, chị Hà Thị H đều vắng mặt, tuy nhiên đã có lời khai tại hồ sơ vụ án. Căn cứ Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng trên.

[2] Về chứng cứ xác định có tội:

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Ngọc S đã khai nhận hành vi thực hiện việc trộm cắp của mình đúng như nội dung bản 51/CT-VKSVN ngày 07 tháng 8 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại; người làm chứng; phù hợp với vật chứng thu giữ được và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, đủ cơ sở kết luận: Khoảng hơn 17 giờ 30 phút ngày 16 tháng 4 năm 2020, tại thôn Đ, xã Đ, huyện V, tỉnh Khánh Hòa, Nguyễn Ngọc S đã có hành vi lén lút trộm cắp của anh Phạm Đình Q 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY J7 PRO, 02 sim điện thoại mạng Viettel và mạng Mobifone, 01 ốp lưng điện thoại nhựa dẻo của điện thoại SAMSUNG GALAXY J7 PRO. Tổng giá trị tài sản bị trộm cắp là 2.704.500đ (hai triệu bảy trăm lẻ bốn nghìn năm trăm đồng).

Theo quy định tại Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

... ”

Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Ngọc S đã phạm tội *“Trộm cắp tài sản”*, tội và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa truy tố bị cáo S theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, bị cáo không bị oan sai.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Hành vi của bị cáo Nguyễn Ngọc S đã xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của người khác và ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội ở địa phương.

Bị cáo tuy không có tiền án, tiền sự nhưng có nhân thân xấu, đã bị các cơ quan chức năng xử lý 06 lần trong đó đã từng bị Tòa án nhân dân huyện Đông Hòa, tỉnh Phú Yên xử phạt 09 tháng về tội *“Trộm cắp tài sản”*; lẽ ra bị cáo phải thấy được sai phạm của mình, ra sức sửa chữa, khắc phục sai phạm, chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật để trở thành người công dân có ích cho xã hội, nhưng nay bị cáo lại tiếp tục phạm tội *“Trộm cắp tài sản”*, chứng tỏ bị cáo là người không chịu tiếp thu cải tạo, thích hưởng thụ bằng tài sản, công sức của người khác, coi thường pháp luật nên cần phải xử lý nghiêm minh mới có tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và ngăn ngừa chung.

[3.2] Tuy nhiên, xét thấy bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 của Điều 51 của Bộ luật Hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo, trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[3.3] Trong vụ án này bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

[3.4] Ý kiến luận tội của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều khoản truy tố, mức hình phạt và tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại anh Phạm Đình Q vắng mặt tuy nhiên căn cứ lời khai có trong hồ sơ vụ án cũng như tại đơn xin xét xử vắng mặt thể hiện anh Q đã nhận lại đầy đủ các tài sản bị trộm cắp và không yêu cầu bị cáo bồi thường hoặc khiếu nại gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về vật chứng vụ án: Các vật chứng gồm 01 điện thoại di động, nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY J7 PRO, kiểu máy SM-J730G/DS, màu vàng đồng, số Imeil 1: 356446086485922, số Imeil 2: 356447086485920; 02 cái sim điện thoại di động mạng Viettel số 0378014747 và mạng Mobifone số 0905580639; 01 ốp lưng điện thoại nhựa dẻo của điện thoại SAMSUNG GALAXY J7 PRO đều đã được trả lại cho chủ sở hữu anh Phạm Đình Q nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Ngọc S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật, với số tiền là 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h,s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136, Điều 292, Điều 293, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội đối với bị cáo Nguyễn Ngọc Sang.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc S (tên gọi khác: C) 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

- Về trách nhiệm dân sự: Không xét về việc bồi thường thiệt hại về tài sản giữa bị cáo Nguyễn Ngọc S với bị hại anh Phạm Đình Q.

- Về án phí: Bị cáo Nguyễn Ngọc S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

- Quyền kháng cáo của các bị cáo là 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; quyền kháng cáo của bị hại (vắng mặt) là 15 (mười lăm) ngày, kể từ bản án được giao hoặc được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa
(Phòng KTNV vàTHA);
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Vạn Ninh;
- Công an huyện Vạn Ninh;
- Chi cục THA dân sự huyện Vạn Ninh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Hồ sơ THA;
- Lưu: VT, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Vi Nhật Hoàng